

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Dín

Bà Lê Giang Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn T (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 18/02/1999 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Đ và bà Trương Thị T; có vợ là Đặng Thị L và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Văn P - sinh năm 2002

HKTT: Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Bà Nguyễn Thị Nhung và chị Nguyễn Thị Liên

HKTT: Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Ông Đặng Văn Đ và bà Trương Thị T

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

Đều có mặt.

Người làm chứng: Anh Đặng Văn P1, anh Trần Văn C.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 18/12/2022, anh Nguyễn Văn P cùng Nguyễn Văn C đến đám cưới của gia đình ông Bàn Văn T ở xóm 6, thôn K xã S, huyện B chơi. Thời điểm này, bị cáo Đặng Văn T cũng đến nhà ông T với mục đích tìm em trai là Đặng Văn P1. Lúc này, P1 đang ở đám cưới nhà ông T cùng với nhóm bạn gồm Triệu Văn T, Bàn Văn Đ, Trương Văn L, Trần Văn C, Đặng Văn T và Đặng Hồng Q. Khi P và T đang đứng ở sân nhà ông T thì xảy ra xô xát, đánh nhau giữa những nhóm thanh niên có mặt tại đám cưới. Trong đó, P bị Triệu Văn T, Bàn Văn Đ, Đặng Văn P, Trương Văn L, Trần Văn C, Đặng Văn T dùng tay, chân đánh. Thấy P bị đánh, Nguyễn Văn C chạy đến can ngăn thì bị một vài người (không xác định được là ai) dùng tay, chân đánh. C nhặt được 01 điều cày bằng nửa vút về phía những người đánh mình thì điều cày trúng nền sân bị vỡ. T cũng bị một nhóm nhiều người (không xác định được là ai) dùng tay, chân và một vật không xác định được rõ là vật gì đánh vào đầu, vào người, T dùng hai tay ôm đầu để đỡ. Khi nhóm thanh niên ngừng đánh, T ngẩng mặt lên thì nhìn thấy P bỏ chạy về phía nhà ông Bàn Văn B. Lúc này, T nghĩ P là người trong nhóm vừa đánh mình nên đã đuổi theo P để đánh P, Đặng Văn P và Trần Văn C chạy theo phía sau T. P bị T đuổi thì chạy về phía bếp của nhà ông Bồi lấy 01 con dao phát dài 54cm quay lại giơ dao lên và tiến về phía Đặng Văn T, còn P1 và Chương thấy P cầm dao nên sợ hãi, chạy ngược lại về phía đường bê tông, cách đó khoảng 8m đến 9m. Khi T và P đứng đối diện nhau, cách nhau khoảng 01m, T dùng chân phải đạp 01 cái trúng vùng bụng P khiến cho P ngã nằm ra nền xi măng, rồi T lao vào dùng tay trái cầm vào cán dao P đang cầm trên tay đồng thời thúc cùi trỏ phải vào ngực P 01 cái thì giằng được con dao từ P. T cầm dao bằng tay phải, lúc này P trong tư thế nằm ngửa trên nền đất, còn T trong tư thế cúi khom người, tay phải cầm dao giơ dao lên chém P 04 nhát theo chiều từ trên xuống dưới thì trúng 03 nhát vào vùng trán, bả vai trái, bả vai phải của P. Sau khi chém P, T nghe tiếng có người hô “chạy đi”, T bỏ chạy thì bị P ôm vào người giữ lại. Thấy vậy, P1 chạy đến kéo T ra, đồng thời T dùng tay đẩy P ra rồi cùng P1 bỏ chạy ra thị trấn Phố Lu. Sau đó, T nhờ P1 đưa ra bắt xe khách đi Hà Nội và đưa con dao đã dùng để chém P cho P1 giữ, P được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. P1 mang con dao về nhà để ở gầm giường đến ngày 31/12/2022 đã tự nguyện giao nộp con dao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Thắng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/TgT ngày 14/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đã kết luận mức tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn P như sau:

- Vỡ xương trán trái đã điều trị không để lại di chứng: Mức tổn thương cơ thể là 09%.

- Gãy gai sau xương bả vai trái đã phẫu thuật bắt vis kết hợp xương, không ảnh hưởng chức năng: Mức tổn thương cơ thể là 13%.

- Sẹo vùng trán kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 04%.

- Sẹo dọc bả vai phải kích thước trung bình: Mức tổn thương cơ thể là 02%.

- Sẹo ngang bả vai trái kích thước lớn: Mức tổn thương cơ thể là 03%.

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2018, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 28%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại kết luận giám định vật gây thương tích số 98/KLVGTT-TTPY ngày 18/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với 01 con dao phát do Đặng Văn P1 giao nộp như sau: Mẫu vật là con dao phát cán gỗ, có một lưỡi sắc cửa đứt được giấy bìa cứng do đó có thể gây nên những tổn thương có bờ sắc gọn. Các tổn thương cơ thể anh Nguyễn Văn P đã được mô tả tại Bản kết luận số 06/TgT ngày 14/01/2023 phù hợp với vật sắc gây nên. Kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trung cầu giám định gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định con dao phát là vật có khả năng gây ra được thương tích của Nguyễn Văn P.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSBT ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị hại anh Đặng Văn P giữ nguyên ý kiến yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường thiệt hại các khoản tiền gồm:

Tiền thuốc điều trị, thuốc bổ 15.000.000đ

Tiền 02 người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 18 đến 28/12/2022: 5.060.000đ

Tiền ăn 3 người trong thời gian 11 ngày: 3.300.000đ;

Tiền taxi đi lại: 7.000.000đ

Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tại nhà 02 tháng: 12.000.000đ

Thu nhập bị mất của người chăm sóc (bà Nguyễn Thị N): 13.800.000đ

Tiền ăn uống, điều trị 07 ngày tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng: 1.400.000đ; Tiền tháo đinh: 30.000.000đ; Tiền bồi thường về tổn hại sức khỏe: 115.740.000đ; Bồi thường tổn hại về tinh thần: 80.000.000đ

Tổng cộng là 280.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho anh P 50.000.000đ, nay anh P yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 230.000.000đ.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh P, bị cáo T không nhất trí và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N và chị Nguyễn Thị L, ông Đặng Văn Đ và bà Trương Thị T giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ các vật chứng còn lại của vụ án. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 82.284.056đ, xác nhận bị cáo đã bồi thường 50.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường 32.284.056đ. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn T khai nhận ngày 18/12/2022 bị cáo đã sử dụng con dao phát dài khoảng 54cm, phần cán bằng gỗ dài 28,5cm, chém 3 nhát gây thương tích cho Nguyễn Văn P. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo sử dụng dao được xác định là hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho P với mức tổn thương cơ thể là 28%. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Đặng Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, bị cáo hiểu rất rõ mỗi cá nhân trong xã hội có quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, thân thể và được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. Tuy nhiên bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, khi xảy ra va chạm với người khác bị cáo đã không kiềm chế được mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe của anh P, vì vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh P số tiền 50.000.000đ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà anh P yêu cầu bị cáo phải bồi thường 280.000.000đ, tuy nhiên yêu cầu này chưa hợp lý nên Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí như sau:

+ Tiền thuốc, tiền điều trị: Theo anh P khai, anh điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 18 đến 28/12/2022, sau đó do vết thương bị nhiễm trùng nên anh phải điều trị tiếp tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng 07 ngày. Tiền thuốc, tiền điều trị tại hai bệnh viện anh P yêu cầu bị cáo bồi thường 15.000.000đ. Tuy nhiên HĐXX chỉ chấp nhận đối với các khoản có hoá đơn và chi phí thực tế gồm:

Hoá đơn ngày 28/12/2022: 2.910.612đ;

Hoá đơn 28/12/2022: 100.000đ;

Hoá đơn ngày 06/01/2023: 625.000đ;

Hoá đơn ngày 06/01/2023: 445.668đ;

Hoá đơn thuốc ngày 28/12/2022: 547.776đ.

Các đơn thuốc ngày 20/12/2022, 21/12/2022, 22/12/2022, 28/12/2022 không có hoá đơn, theo bị hại thì số tiền mua thuốc được ghi trên đơn thuốc, theo các số tiền ghi trên đơn thuốc thì tổng số tiền mua thuốc tại các hoá đơn này là 1.645.000đ, xét thấy việc mua thuốc là thực tế nên HĐXX chấp nhận. Tổng cộng chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền thuốc và tiền điều trị là: **6.274.056đ**

+ Bồi thường tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 18 đến 28/12/2022: anh P yêu cầu bồi thường 5.060.000đ.

Theo anh P khai, trong thời gian điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai, mẹ đẻ anh là bà Nguyễn Thị N và vợ anh là chị Nguyễn Thị L hàng ngày ở lại chăm sóc anh, trong đó chị L khai chị ở lại 7 ngày. Chị L và bà N đều là lao động tự do sinh sống tại thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai, xác minh tại UBND xã S thì mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông tại xã S trong năm 2022 và đầu năm 2023 là khoảng 230.000/người/ngày. Anh P nhập viện hồi 22h ngày 18/12/2022, ra viện 15 giờ ngày 28/12/2022 nên HĐXX chấp nhận tính tiền công 2 người chăm sóc cho anh từ ngày 19 đến hết ngày 28/12/2022 là 10 ngày như sau:

Công chăm sóc của bà Nhung: 230.000đ x 10 ngày = 2.300.000đ

Công chăm sóc của chị Liên: 230.000đ x 7 ngày = 1.610.000đ

Tổng cộng: **3.910.000đ**

+ Tiền ăn trong thời gian điều trị tại Bệnh viện: Anh P yêu cầu bồi thường 3.300.000đ tiền ăn cho 3 người trong 11 ngày là không phù hợp, HĐXX chỉ chấp nhận chi phí phát sinh thêm do phải ăn uống tại bệnh viện trong 10 ngày như sau:

Tiền ăn anh P và bà Nhung trong 10 ngày: 50.000đ/ngày x 2 người x 10 ngày = 1.000.000đ

Tiền ăn chị Liên trong 7 ngày: 50.000đ/ngày x 7 ngày = 350.000đ

Tổng cộng: 1.350.000đ

+ Đối với yêu cầu bồi thường tiền xe taxi đi lại:

Anh P yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí đi lại 7.000.000đ do trong thời gian chăm sóc anh thì vợ anh là chị Nguyễn Thị L hàng ngày đều phải thuê xe taxi đi về trong ngày để lên chăm sóc bị cáo. Anh P cung cấp chứng cứ: giấy xác nhận của anh Hoàng Văn K là lái xe taxi 24H xác nhận chở chị L đi lại với số tiền là 7.000.000đ. Xét thấy giấy xác nhận bị cáo cung cấp không đảm bảo tính hợp pháp nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận chi phí đi lại theo thực tế mức bình quân giá vận tải hành khách từ huyện Bảo Thắng lên thành phố Lào Cai như sau: 50.000đ/lượt x 2 lượt/ngày x 7 ngày = 700.000đ.

Ngoài ra theo anh trình bày, khi đi cấp cứu anh phải đi taxi hết 450.000đ, HĐXX chấp nhận tiền đi lại của anh hai lượt đi và về là 900.000đ.

Tổng cộng chi phí đi lại: **1.600.000đ**.

+ Thu nhập bị mất do anh phải nghỉ tại nhà không lao động được 02 tháng, anh P yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000đ. Xét thấy anh P bị vết thương tại vai trái, vai phải có ảnh hưởng tới khả năng lao động nên HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường **12.000.000đ** của anh.

+ Tiền thu nhập bị mất của mẹ đẻ anh trong 02 tháng

Theo anh P thì sau khi anh ra viện, mẹ đẻ anh phải nghỉ tại nhà trong thời gian 02 tháng để chăm sóc anh. Theo bà Nhung khai bà chỉ hỗ trợ anh P cơm nước, giặt giũ, dọn dẹp, anh P vẫn tự đi lại sinh hoạt cá nhân được, bên cạnh đó tình trạng ra viện tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng của anh P là ổn định. Như vậy HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất của bà Nhung trong 01 tháng sau khi anh P điều trị xong tại BVĐK tỉnh Lào Cai là: 230.000đ/ngày x 30 ngày = **6.900.000đ**

+ Tiền ăn uống, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng

Theo anh P khai, khi về nhà một thời gian thì anh phải tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng 7 ngày do bị nhiễm trùng vết mổ. Trong thời gian này vợ anh là người chăm sóc cho anh nên anh yêu cầu bồi thường tiền ăn cho 02 người là 1.400.000đ. Xét thấy yêu cầu trên là chưa hợp lý, HĐXX chỉ chấp nhận chi phí phát sinh thêm do phải ăn uống tại bệnh viện với số tiền là:

50.000đ/ngày x 2 người x 7 ngày = **700.000đ**

+ Đối với yêu cầu bồi thường chi phí tháo đinh 30.000.000đ, đây là chi phí phát sinh trong tương lai nên Hội đồng xét xử không xem xét bồi thường trong vụ

án này. Sau khi tháo đinh, anh P có đầy đủ tài liệu chứng cứ thì có thể khởi kiện yêu cầu bồi thường trong vụ án dân sự khác.

+ Đối với chi phí bồi thường tổn hại sức khỏe:

Anh P yêu cầu bị cáo bồi thường 115.740.000đ là quá cao.

Theo quy định tại Điều 590 BLDS và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật dân sự và trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì chi phí bồi thường tổn hại về sức khỏe bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập bị mất của người bị hại và của người chăm sóc. Đa số các khoản này đều đã được HĐXX xem xét và phân tích ở trên. Ngoài ra còn khoản bồi thường thu nhập thực tế bị mất của anh P trong thời gian nằm viện, tiền thu nhập người chăm sóc tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng và chi phí cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, HĐXX xem xét buộc bị cáo bồi thường cho anh P như sau

Thu nhập của anh P bị mất trong 10 ngày điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai: 230.000đ/ngày x 10 ngày = 2.300.000đ

Thu nhập của anh P bị mất trong 07 ngày điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng: 230.000đ/ngày x 7 ngày = 1.610.000đ.

Thu nhập của người chăm sóc trong 07 ngày điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng: 230.000đ/ngày x 7 ngày = 1.610.000đ

Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 5.000.000đ.

Tổng cộng: 10.520.000đ

+ Đối với yêu cầu bồi thường về tổn hại tinh thần. Xét thấy hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tinh thần của bị hại, tuy nhiên mức yêu cầu 80.000.000đ là quá cao. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS thì mức bồi thường tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm là không quá 50 lần mức lương cơ sở. Căn cứ tính chất hành vi, mức tổn thương cơ thể 28%, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 20 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.800.000đ/tháng:

Cụ thể: 20 x 1.800.000đ/tháng = **36.000.000đ**

Tổng cộng tất cả các khoản là: 79.254.056đ

Đối với các khoản thu nhập bị mất, tiền ăn của người chăm sóc và các khoản chi phí điều trị, tiền thuốc mà bà Nguyễn Thị N và chị Nguyễn Thị L đã chi phí, tại phiên toà bà N và chị L cho anh P và đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường cho anh P.

Đối với ông Đặng Văn Đ và bà Trương Thị T đã bồi thường cho bị hại thay bị cáo số tiền 50.000.000đ, ông Đ bà T cho bị cáo số tiền này và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Vì vậy Hội đồng xét xử căn buộc bị cáo Đặng Văn T phải bồi thường cho anh P số tiền là: 79.254.056đ. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 50.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường là 29.254.056đ.

[6]. Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng như sau

01 con dao phát cũ đã qua sử dụng dài 54cm; 01 tấm bông thu giữ mẫu trong đám màu nâu đỏ; 02 mảnh nứa khô bị vỡ dập; 01 chiếc áo khoác phao màu cam có khoá kéo, phần cổ áo có 01 vết rách dài 6cm, phần lưng áo có 02 vết rách; 01 chiếc áo thu đông dài tay màu đen, phần lưng áo bên phải có 02 vết rách. Xét thấy con dao phát không xác định được chủ sở hữu, các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Các vấn đề có liên quan trong vụ án:

Quá trình điều tra xác định các đối tượng Đặng Văn P1, Triệu Văn T, Bàn Văn Đ, Trương Văn L, Trần Văn C, Đặng Văn T đã có hành vi đánh nhau, tuy nhiên không gây tổn hại sức khoẻ cho ai. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Văn C đã dùng chiếc điều cày của ông Bàn Văn T để tham gia đánh nhau, chiếc điều cày bị vỡ giá trị không đáng kể, ông T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng là đúng, tuy nhiên mức hình phạt chưa phù hợp do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người bào chữa đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự "Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra" là chưa đúng. Theo lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện khi xảy ra xô xát thì anh P không phải là người đánh bị cáo trước. Bị cáo cho rằng khi anh P chạy vào nhà ông Bôi lấy 01 con dao phát thì anh P đã chém bị cáo 02 nhát nhưng không trúng nên bị cáo mới phản kháng lại, bị hại cho rằng mình không chém bị cáo mà chỉ dơ dao về phía trước để tự vệ. Tuy nhiên quá trình đối chất giữa bị cáo và bị hại các bên đều giữ nguyên ý kiến của mình, lời khai của anh Đặng Văn P1 và anh Trần Văn Chương khai có nhìn thấy anh P cầm dao chém bị cáo T không trúng nhưng cả anh P1 và anh Chương đều là người thân thiết với bị cáo. Do đó không có căn cứ xác định bị hại có hành vi trái pháp luật với bị cáo, không có căn cứ xác định bị hại có một phần lỗi. Ngoài ra người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi. **Tại phiên toà bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.**

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Đặng Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn P số tiền là 79.254.056đ. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh P 50.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường 29.254.056đ.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Đặng Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng:

- 01 con dao phát cũ đã qua sử dụng dài 54cm, phần cán dao bằng gỗ dài 28,5cm, đường kính 2,8cm. Trên cán dao có một đường nứt gỗ dọc theo chiều dài cán dao, trên cán dao được khắc 05 vòng tròn vòng quanh cán; phần lưỡi bằng kim loại đã han rỉ, dao có 01 lưỡi dao, mũi dao nhọn và quắm về một bên, chiều dài đoạn quắm là 10cm; bản dao chỗ rộng nhất 3,8cm, chỗ hẹp nhất 3,1cm.

- 01 tấm bông thu giữ mẫu trong đám màu nâu đỏ, được niêm phong trong 01 bì thư của Công an huyện Bảo Thắng, bên ngoài bì thư ghi "mẫu thu tại vị trí số 1 trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 19/12/2022 tại Khe Mụ, Sơn Hà, Bảo Thắng, Lào Cai"

- 02 mảnh nữa khô bị vỡ dập, gãy mới, mảnh dài nhất có kích thước 70cm.

- 01 chiếc áo khoác phao màu da cam có khoá kéo, lưng áo có dòng chữ "Made in Vietnam"; phần cổ áo có 01 vết rách dài 6cm, đường rách cách khoá áo bên phải là 12cm; phần lưng áo có 02 vết rách bờ mép đường chỉ sắc gọn lần lượt dài 8,5cm và 9cm; phần lưng và tay áo có dính đám màu nâu đỏ đã khô.

- 01 chiếc áo thu đông dài tay màu đen, mặt trước áo ghi "CHRISTIAN DIOR" đã bị cắt dọc phần lưng, tại phần lưng áo bên phải có 02 vết rách áo đường cắt sắc gọn kích thước lần lượt là 3,5cm và 5cm.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.462.700đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng (2);
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ (4)
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Thị Giang Thanh

